

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/DS-ST
Ngày 18-9-2020
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Hoàng Phúc;
2. Ông Dương Văn Đền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Phụng Liên, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 309/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đông Á;

Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện cho Ngân hàng TMCP Đông Á: Ông Nguyễn Trường Th; chức vụ: Giám đốc Chi nhánh tỉnh Trà Vinh (theo Quyết định số 425/QĐ-DAB-PC ngày 06 tháng 4 năm 2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á).

Ông Nguyễn Trường Th ủy quyền lại cho ông Nguyễn Bé L, chức vụ: Nhân viên quản lý tín dụng (theo Quyết định số 84/QĐ-TVH ngày 26 tháng 8 năm 2020), (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị V, sinh năm 1959 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Quy Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị Bích Ph, sinh năm 1998 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Quy Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ngân hàng TMCP Đông Á: Vào ngày 07/6/2018, Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh có cho bà Đỗ Thị V vay vốn với số tiền 6.000.000 đồng, chị Trần Thị Bích Ph là con bà V ký kết bảo lãnh sẽ trả thay trong trường hợp bà V không thanh toán nợ cho Ngân hàng đúng hạn.

Trong quá trình vay, từ ngày 7/6/2018 đến ngày 07/02/2019, bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph có trả cho Ngân hàng được số tiền là 3.864.000 đồng (Trong đó: vốn là 3.379.385 đồng, lãi trong hạn 484.615 đồng); còn nợ lại số tiền vốn là 2.620.615 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần động viên, nhắc nhở và tạo điều kiện thuận lợi để bà V thanh toán vốn lãi đúng hạn cho Ngân hàng nhưng bà V không thực hiện và đã vi phạm hợp đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh yêu cầu bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph phải thanh toán dứt điểm nợ vay còn lại 2.620.615 đồng cho Ngân hàng và phần lãi suất phát cho đến khi bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph được Tòa án nhân dân huyện thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để thỏa thuận với nhau với Ngân hàng về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại phiên họp, phiên hòa giải bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph đều vắng mặt, không có ý kiến đối với số tiền nợ Ngân hàng nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph phải thanh toán dứt điểm nợ vay (vốn, lãi, lãi quá hạn) cho Ngân hàng với số tiền là 3.315.236 đồng (Trong đó: vốn là 2.620.615 đồng, lãi trong hạn là 115.385 đồng, lãi quá hạn là 579.236 đồng) và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/9/2020 cho đến khi bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc thụ lý vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” là đúng quan hệ tranh chấp. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đảm

bảo đúng quy định. Về đưa người tham gia tố tụng, Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, áp dụng khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên việc xét xử đúng pháp luật.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở lời khai, lời trình bày, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 91, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân số tiền vốn còn lại 2.620.615 đồng và phần lãi suất phát sinh theo yêu cầu.

Về án phí: Do bà V là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Bà Đỗ Thị V vay số tiền vốn 6.000.000 đồng tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh, sau khi vay bà V có trả được số tiền 3.864.000 đồng (Trong đó: vốn là 3.379.385 đồng, lãi trong hạn 484.615 đồng); còn nợ lại số tiền vốn là 2.620.615 đồng. Do bà V và chị Ph không trả số tiền còn lại nên Ngân hàng khởi kiện bà V và chị Ph. Do đó quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn cư trú tại ấp Quy Nông A, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện đã đưa bà V, chị Ph tham gia tố tụng, thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bà V, chị Ph đều vắng mặt không có lý do, Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về mặt nội dung: Căn cứ hồ sơ vay vốn của bà Đỗ Thị V được nguyên đơn cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện bà V có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh số tiền 6.000.000 đồng, Để đảm bảo trả số tiền vay này, chị Trần Thị Bích Ph là con bà V có cam kết bảo lãnh trả nợ

cùng bà V nếu bà V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn. Số tiền vay 6.000.000 đồng, bà V và chị Ph đã trả cho Ngân hàng được 3.864.000 đồng (Trong đó: vốn là 3.379.385 đồng, lãi trong hạn 484.615 đồng) và còn nợ số tiền 2.620.615 đồng từ ngày 08/02/2019 cho đến nay không trả vốn và lãi.

Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh, yêu cầu bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph phải thanh toán số tiền vay còn lại 2.620.615 đồng cho Ngân hàng và phần lãi suất phát cho đến khi bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cũng như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi vì, theo biên bản ghi lời khai ngày 28/8/2020 của bà Đỗ Thị V thì bà V thừa nhận có vay và còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh Trà Vinh số tiền vốn 2.620.615 đồng và phần lãi phát sinh chưa trả, đồng ý trả số tiền vốn và lãi cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh theo yêu cầu.

Đối với chị Ph, Tòa án tiến hành ghi lời khai nhưng không làm việc được với chị Ph về số tiền vay của bà V mà chị bảo lãnh. Theo chứng cứ do Ngân hàng cung cấp là văn bản đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn 18/5/2018 thì chị Ph là người bảo lãnh cam kết trả thay cho bà V cho đến khi hết nợ tại Ngân hàng, có chữ ký của chị Ph được bà V thừa nhận.

Từ căn cứ nêu trên; Hội đồng xét xử buộc bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph phải thanh toán nợ vay (vốn, lãi, lãi quá hạn) cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh với số tiền là 3.315.236 đồng (Trong đó: vốn là 2.620.615 đồng, lãi trong hạn là 115.385 đồng, lãi quá hạn là 579.236 đồng) và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/9/2020 cho đến khi bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

[4] Về án phí: Bà Đỗ Thị V là người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn giảm án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ các Điều 317, 318, 322, 325, 351 Bộ luật Dân sự 2015; Căn cứ Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á.

Buộc bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph phải thanh toán nợ vay (vốn, lãi, lãi quá hạn) cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Chi nhánh Trà Vinh với số tiền là 3.315.236 đồng (Trong đó: vốn là 2.620.615 đồng, lãi trong hạn là 115.385 đồng, lãi quá hạn là 579.236 đồng) và tiếp tục tính lãi từ ngày 19/9/2020 cho đến khi bà Đỗ Thị V cùng chị Trần Thị Bích Ph hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2020 cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại hợp đồng tín dụng số 00873339 ngày 04/4/2016 của Ngân hàng TMCP Đông Á

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Đỗ Thị V. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000014 ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Văn Hùng